

DANH SÁCH HỌC SINH-SINH VIÊN CÒN NỢ HỌC PHÍ HỌC KỲ 2
NĂM HỌC 2018-2019 TÍNH ĐẾN HẾT NGÀY 08/04/2019
Khoa Kinh tế

STT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Ngày sinh	Công nợ học phí	Công nợ thu khác	Tổng công nợ	Ghi chú
1	16003632	Cao Trần Nữ Huyền	16TCN-KTD	27/08/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	
2	16002545	Huỳnh Thái Bảo Hân	16TCN-KTD	19/10/2000	2.850.000	757.920	3.607.920	
3	16001782	Huỳnh Thị Ngọc Yến	16TCN-KTD	22/12/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	
4	16003697	Lưu Ngọc Bảo Trúc	16TCN-KTD	21/04/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	
5	16000036	Nguyễn Minh Anh	16TCN-KTD	09/06/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	
6	16001001	Nguyễn Ngọc Thanh Hiền	16TCN-KTD	13/12/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	
7	16000374	Phạm Thị Thảo Nguyên	16TCN-KTD	03/10/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	
8	16000817	Phạm Trúc Uyên	16TCN-KTD	09/02/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	
9	16000043	Trần Mỹ Linh	16TCN-KTD	16/08/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	
10	16003114	Bùi Huỳnh Nguyên Khải	16TCN-QTD	04/06/1998	2.850.000	90.000	2.940.000	
11	16001046	Châu Phú Phát	16TCN-QTD	17/05/2000	2.850.000	90.000	2.940.000	
12	16000316	Đoàn Thị Thanh Huyền	16TCN-QTD	26/09/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	
13	16000027	Hà Văn Khải	16TCN-QTD	10/10/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	
14	16000790	Lê Minh Cảnh	16TCN-QTD	19/06/1998	2.850.000	90.000	2.940.000	
15	16000645	Lê Minh Huyền	16TCN-QTD	16/11/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	
16	16000272	Nguyễn Diệu Thảo	16TCN-QTD	20/06/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	
17	16000446	Nguyễn Lê Ái Hằng	16TCN-QTD	14/07/2000	2.850.000	90.000	2.940.000	
18	16000137	Nguyễn Phạm Tuấn Anh	16TCN-QTD	23/09/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	
19	16000044	Tổng Thị Thanh Thủy	16TCN-QTD	15/01/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	
20	16000589	Trần Thị Mỹ Huyền	16TCN-QTD	13/06/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	
21	16000315	Trần Tường Duy	16TCN-QTD	02/04/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	
22	16000633	Vũ Trung Kiên	16TCN-QTD	15/12/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	
23	17002200	Cao Thị Thu Tâm	17C1-KTD1	01/09/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
24	17001096	Đặng Minh Tuấn	17C1-KTD1	20/06/1998	3.024.000	90.000	3.114.000	
25	17004747	Đặng Thị Ánh Tuyết	17C1-KTD1	08/09/1998	3.024.000	90.000	3.114.000	
26	17003511	Đàng Thị Mỹ Thanh	17C1-KTD1	28/11/1997	3.024.000	90.000	3.114.000	
27	17002639	Đinh Ngọc Ngân Mỹ	17C1-KTD1	20/10/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
28	17002075	Đinh Phương Quyên	17C1-KTD1	11/08/1999	3.024.000	757.920	3.781.920	
29	17002393	Đỗ Thị Mỹ	17C1-KTD1	15/10/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
30	17000805	Đoàn Đình Trung	17C1-KTD1	04/9/1994	3.024.000	90.000	3.114.000	
31	17001179	Dương Thị Trà My	17C1-KTD1	10/08/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
32	17003404	Lã Thị Kim Uyên	17C1-KTD1	23/01/1998	3.024.000	90.000	3.114.000	
33	17001834	Lê Ngọc Bảo Trân	17C1-KTD1	30/10/1999	3.024.000	757.920	3.781.920	
34	17003779	Lê Ngọc Uyên	17C1-KTD1	29/08/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
35	17002569	Lê Ngọc Vy	17C1-KTD1	08/08/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
36	17002900	Lê Nhật Thiên	17C1-KTD1	14/11/1998	3.024.000	90.000	3.114.000	
37	17002505	Lê Tấn Minh	17C1-KTD1	18/10/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
38	17002643	Lê Thị Mỹ	17C1-KTD1	27/11/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
39	17002688	Lưu Quốc Thuận	17C1-KTD1	03/08/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
40	17004371	Mai Thị Kim Anh	17C1-KTD1	01/11/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
41	17002835	Ngô Thị Kim Ngân	17C1-KTD1	24/03/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
42	17004011	Nguyễn Anh Thư	17C1-KTD1	20/11/1999	3.024.000	757.920	3.781.920	
43	17002037	Nguyễn Ngọc Ái Trân	17C1-KTD1	20/07/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
44	17003807	Nguyễn Ngọc Quế Cẩm	17C1-KTD1	27/05/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
45	17002669	Nguyễn Nhật Quý	17C1-KTD1	23/01/1996	3.024.000	90.000	3.114.000	
46	17002764	Nguyễn Quốc Ngọc Trâm	17C1-KTD1	23/09/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
47	17004060	Nguyễn Thị Chung	17C1-KTD1	04/12/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
48	17004118	Nguyễn Thị Gia Ân	17C1-KTD1	11/07/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
49	17003938	Nguyễn Thị Kiều Nhung	17C1-KTD1	05/11/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
50	17002881	Nguyễn Thị Kim Liên	17C1-KTD1	03/10/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
51	17002339	Nguyễn Thị Kim Ngân	17C1-KTD1	14/02/1998	3.024.000	90.000	3.114.000	
52	17003061	Nguyễn Thị Kim Ngân	17C1-KTD1	26/10/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
53	17004122	Nguyễn Thị Thu Phượng	17C1-KTD1	02/10/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
54	17004036	Nguyễn Thị Yến Loan	17C1-KTD1	27/07/1998	3.024.000	90.000	3.114.000	
55	17001138	Nguyễn Trúc Phương	17C1-KTD1	10/07/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
56	17002461	Phạm Thị Cẩm Xy	17C1-KTD1	11/08/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
57	17002394	Phạm Thị Quỳnh Hương	17C1-KTD1	26/10/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
58	17004093	Phan Ngọc Hà	17C1-KTD1	21/06/1998	3.024.000	90.000	3.114.000	
59	17002024	Phan Thị Kim Huyền	17C1-KTD1	22/05/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
60	17004215	Thị Hoa	17C1-KTD1	24/02/1999	3.024.000	757.920	3.781.920	
61	17003092	Trần Đức Cảnh	17C1-KTD1	05/10/1997	3.024.000	90.000	3.114.000	

62	17002061	Trần Nghiệp	17C1-KTD1	13/02/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
63	17004147	Trần Thanh Phát	17C1-KTD1	08/08/1994	3.024.000	90.000	3.114.000	
64	17003789	Trần Thị Thu Hiền	17C1-KTD1	26/07/1995	3.024.000	90.000	3.114.000	
65	17003101	Trần Thị Thủy Dương	17C1-KTD1	29/01/1999	3.024.000	757.920	3.781.920	
66	17004642	Trần Thu Thảo	17C1-KTD1	01/01/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
67	17001984	Trang Tường Thạch	17C1-KTD1	07/08/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
68	17003379	Trịnh Thị Anh Thương	17C1-KTD1	15/05/1996	3.024.000	90.000	3.114.000	
69	17003701	Cao Bảo Long	17C1-QTD1	26/11/1998	3.024.000	90.000	3.114.000	
70	17003466	Đặng Thị Thân	17C1-QTD1	03/06/1998	3.024.000	757.920	3.781.920	
71	17004275	Đào Thị Yến Linh	17C1-QTD1	15/10/1998	3.024.000	90.000	3.114.000	
72	17001721	Hồ Duy Khương	17C1-QTD1	04/01/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
73	17002880	Huỳnh Phạm Trung Tuấn	17C1-QTD1	15/04/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
74	17002677	Huỳnh Thị Cẩm Nhung	17C1-QTD1	05/01/1998	3.024.000	90.000	3.114.000	
75	17003050	Khúc Văn Tuấn	17C1-QTD1	20/02/1998	3.024.000	90.000	3.114.000	
76	17003804	Lê Thị Ngọc Trâm	17C1-QTD1	10/05/1999	3.024.000	757.920	3.781.920	
77	17003248	Mai Đình Khánh Ngọc	17C1-QTD1	30/03/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
78	17004854	Ngô Huỳnh Huy Tráng	17C1-QTD1	16/04/1999	3.024.000	757.920	3.781.920	
79	17004763	Nguyễn Công Hùng	17C1-QTD1	25/11/1998	3.024.000	90.000	3.114.000	
80	17004604	Nguyễn Gia Lộc	17C1-QTD1	28/08/1995	3.024.000	90.000	3.114.000	
81	17003783	Nguyễn Hoàng Như Trâm	17C1-QTD1	12/06/1999	3.024.000	757.920	3.781.920	
82	17003782	Nguyễn Hoàng Như Trính	17C1-QTD1	12/06/1999	3.024.000	757.920	3.781.920	
83	17002718	Nguyễn Kim Ngân	17C1-QTD1	21/07/1997	3.024.000	90.000	3.114.000	
84	17004091	Nguyễn Thị Huệ	17C1-QTD1	08/08/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
85	17004463	Nguyễn Thị Kiều Trang	17C1-QTD1	18/04/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
86	17000591	Nguyễn Thị Mai Dung	17C1-QTD1	08/05/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
87	17004599	Nguyễn Thị Theo	17C1-QTD1	03/01/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
88	17004597	Nguyễn Tô Yến Trúc	17C1-QTD1	05/12/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
89	17002945	Phạm Ngọc Thạch	17C1-QTD1	02/06/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
90	17003416	Phạm Trần Minh Nhựt	17C1-QTD1	07/06/1998	3.024.000	90.000	3.114.000	
91	17004307	Phan Bửu An	17C1-QTD1	20/12/1996	3.024.000	90.000	3.114.000	
92	17004624	Phan Quốc Bảo	17C1-QTD1	24/03/1997	3.024.000	90.000	3.114.000	
93	17004672	Phan Tuấn Nguyên	17C1-QTD1	19/03/1995	3.024.000	90.000	3.114.000	
94	17004623	Phùng Văn Thiện	17C1-QTD1	20/06/1997	3.024.000	757.920	3.781.920	
95	17004207	Tất Thang Ngọc Linh	17C1-QTD1	01/06/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
96	17003826	Trần Duy Tân	17C1-QTD1	10/07/1998	3.024.000	90.000	3.114.000	
97	17004596	Trần Nguyễn Quang Vũ	17C1-QTD1	25/08/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
98	17003143	Trần Thanh Phong	17C1-QTD1	20/12/1998	3.024.000	90.000	3.114.000	
99	17004130	Trần Thị Kim Thoa	17C1-QTD1	10/09/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
100	17004241	Trần Tuấn Kiệt	17C1-QTD1	20/10/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
101	17003587	Trương Anh Hào	17C1-QTD1	28/07/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
102	17003375	Đoàn Thị Thu Nguyệt	17T4-KTD1	18/07/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
103	17002079	Hứa Ngọc Thanh Nhân	17T4-KTD1	11/10/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
104	17001456	Lê Hữu Thảo Thanh	17T4-KTD1	16/12/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
105	17003183	Lê Thị Bích Hà	17T4-KTD1	22/07/1996	4.940.000	140.000	5.080.000	
106	17000735	Mai Tuyết Nhi	17T4-KTD1	28/02/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
107	17000147	Mông Mỹ Mỹ	17T4-KTD1	14/02/2001	4.940.000	140.000	5.080.000	
108	17004483	Ngô Gia Hân	17T4-KTD1	28/10/2001	4.940.000	140.000	5.080.000	
109	17000861	Ngô Hoàng Kim	17T4-KTD1	15/04/1999	4.940.000	140.000	5.080.000	
110	17001993	Nguyễn Thị Ngọc Duyên	17T4-KTD1	20/08/2001	4.940.000	140.000	5.080.000	
111	17000845	Nguyễn Thiên Trang	17T4-KTD1	05/01/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
112	17004806	Nguyễn Thu Hà	17T4-KTD1	18/09/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
113	17000253	Phạm Anh Thư	17T4-KTD1	26/8/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
114	17000152	Phan Trần Phương Nhi	17T4-KTD1	21/12/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
115	17000681	Tạ Bảo Châu	17T4-KTD1	15/11/2001	4.940.000	140.000	5.080.000	
116	17003278	Trần Đào Thảo Nhi	17T4-KTD1	08/03/2001	4.940.000	140.000	5.080.000	
117	17000110	Trần Huỳnh Hoa Thúy Vy	17T4-KTD1	1/4/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
118	17001999	Trần Ngọc Hân	17T4-KTD1	24/08/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
119	17000339	Trần Thành Đạt	17T4-KTD1	05/02/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
120	17003170	Đặng Hoàng Trung	17T4-QTD1	16/05/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
121	17003903	Đặng Minh Thuận	17T4-QTD1	19/11/2000	4.940.000	140.000	5.080.000	
122	17000881	Đào Hữu Ngọc Diệu	17T4-QTD1	08/12/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
123	17002974	Hồ Ngọc Bảo Trân	17T4-QTD1	31/08/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
124	17000384	Huỳnh Quốc Cường	17T4-QTD1	06/02/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
125	17001070	Lâm Lê Tuyết Anh	17T4-QTD1	12/12/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
126	17000383	Lăng Duy Thái	17T4-QTD1	11/03/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
127	17002432	Lê Anh Thư	17T4-QTD1	20/12/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
128	17001674	Lê Hiếu	17T4-QTD1	19/02/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
129	17000019	Mai Nguyễn Kim Ngân	17T4-QTD1	01/5/2001	4.940.000	140.000	5.080.000	
130	17000981	Mai Nhữ Phúc Thịnh	17T4-QTD1	18/06/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	

131	17000954	Nguyễn Đức Nhân	17T4-QTD1	01/02/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
132	17001341	Nguyễn Hoàng Hoài Thương	17T4-QTD1	02/04/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
133	17000144	Nguyễn Mạnh Huy	17T4-QTD1	03/12/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
134	17000501	Nguyễn Ngọc Yến Vy	17T4-QTD1	29/12/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
135	17001005	Nguyễn Tất Quốc Bảo	17T4-QTD1	10/10/2001	4.940.000	140.000	5.080.000	
136	17003264	Nguyễn Thành Thuận	17T4-QTD1	06/01/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
137	17003948	Nhâm Gia Minh	17T4-QTD1	15/04/2001	4.940.000	140.000	5.080.000	
138	17000245	Phạm Lưu Hoàng Vương	17T4-QTD1	19/05/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
139	17000457	Phạm Ngọc Tuyền	17T4-QTD1	14/05/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
140	17001259	Phan Nguyễn Hải Đăng	17T4-QTD1	11/02/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
141	17000949	Trần Anh Trường	17T4-QTD1	26/06/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
142	17004179	Trần Thị Kim Lan	17T4-QTD1	27/02/2001	4.940.000	140.000	5.080.000	
143	17000244	Trần Thị Tuyết Nhi	17T4-QTD1	5/1/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
144	16003526	Trương Kiều Phong	17T4-QTD1	29/10/1999	4.940.000	140.000	5.080.000	
145	17004322	Trương Phan Gia Tú	17T4-QTD1	23/07/2001	4.940.000	140.000	5.080.000	
146	17000318	Trương Quang Anh	17T4-QTD1	18/3/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
147	17001087	Trương Thái Hưng	17T4-QTD1	20/11/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
148	17002994	Võ Minh Tâm	17T4-QTD1	04/10/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
149	17000739	Võ Nguyễn Thị Huyền	17T4-QTD1	01/01/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
150	17000420	Vũ Thị Huyền	17T4-QTD1	30/11/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
151	18004640	Bùi Thị Cẩm Bình	18C1-KTD1	28/08/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
152	18001722	Bùi Thị Thanh Lý	18C1-KTD1	24/01/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
153	18005774	Cao Quốc Việt	18C1-KTD1	06/12/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
154	18003383	Đặng Trần Kim Ngân	18C1-KTD1	05/01/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
155	18004688	Đinh Phương Nam	18C1-KTD1	11/05/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
156	18005459	Đinh Thị Thu Thảo	18C1-KTD1	22/12/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
157	18001757	Huỳnh Thị Thanh Ngân	18C1-KTD1	24/01/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
158	18001705	Lâm Quốc Duy	18C1-KTD1	17/02/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
159	18003496	Lê Bảo Châu	18C1-KTD1	05/02/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
160	18000438	Lê Nguyễn Thảo Nguyên	18C1-KTD1	24/05/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
161	18003452	Lê Quang Dũng	18C1-KTD1	29/12/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
162	18004393	Lê Quốc Huy	18C1-KTD1	05/03/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
163	18002564	Lê Thanh Nhân	18C1-KTD1	09/09/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
164	18004982	Lê Thị Ngọc Ngân	18C1-KTD1	24/09/1996	4.752.000	90.000	4.842.000	
165	18003559	Lương Trọng Nhân	18C1-KTD1	11/12/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
166	18003319	Nguyễn Đào Đăng Khoa	18C1-KTD1	25/09/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
167	18005067	Nguyễn Hồng Đào	18C1-KTD1	10/06/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
168	18002884	Nguyễn Thị Ly	18C1-KTD1	01/01/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
169	18002792	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	18C1-KTD1	01/01/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
170	18004682	Nguyễn Thị Ngọc Giàu	18C1-KTD1	24/08/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
171	18005085	Nguyễn Thị Ngọc Mai	18C1-KTD1	15/08/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
172	18005579	Nguyễn Thị Thu Hương	18C1-KTD1	20/12/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
173	18004218	Nguyễn Thị Thùy Linh	18C1-KTD1	10/12/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
174	18004496	Phạm Huỳnh Phương Lam	18C1-KTD1	04/09/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
175	18001655	Phan Hoàng Long	18C1-KTD1	21/10/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
176	18003601	Trần Duy Công Bằng	18C1-KTD1	17/01/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
177	18004708	Trần Kim Chi	18C1-KTD1	20/02/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
178	18004837	Trần Thị Phương Thảo	18C1-KTD1	03/08/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
179	18002232	Võ Minh Điền	18C1-KTD1	07/12/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
180	18005521	Bùi Thị Thu Hà	18C1-KTD2	15/01/1997	4.752.000	90.000	4.842.000	
181	18004862	Châu Văn Phương	18C1-KTD2	24/02/1997	4.752.000	90.000	4.842.000	
182	18004741	Đặng Thị Tường Vy	18C1-KTD2	18/07/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
183	18004700	Đào Minh Trường	18C1-KTD2	29/03/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
184	18005504	Nguyễn Như Ý	18C1-KTD2	09/06/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
185	18004433	Nguyễn Thành Ý	18C1-KTD2	08/08/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
186	18004364	Nguyễn Thị Thương	18C1-KTD2	10/08/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
187	18002297	Nguyễn Vũ Yến Như	18C1-KTD2	09/04/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
188	18003018	Phùng Thị Tuyết Oanh	18C1-KTD2	13/12/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
189	18004945	Trần Khánh Vy	18C1-KTD2	18/08/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
190	18005566	Trần Nhật Vy	18C1-KTD2	15/05/1998	4.752.000	90.000	4.842.000	
191	18004959	Trần Thị Ánh Trúc	18C1-KTD2	08/12/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
192	18005027	Trần Thị Thu	18C1-KTD2	30/06/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
193	18004320	Trần Thị Tú Trinh	18C1-KTD2	01/03/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
194	18002298	Trần Thị Xuân Tuyền	18C1-KTD2	09/10/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
195	18003574	Võ Ngọc Phương Thanh	18C1-KTD2	03/10/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
196	18004895	Võ Trường An	18C1-KTD2	10/07/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
197	18004887	Cao Hoàng Long	18C1-QTD1	31/01/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
198	18003760	Cao Trung Thắng	18C1-QTD1	29/11/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
199	18002489	Hồ Huỳnh Mỹ Trân	18C1-QTD1	18/06/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	

200	18003462	Hoàng Thái Nguyên Khánh	18C1-QTD1	12/11/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
201	18004782	Huỳnh Ngọc Nhân Ái	18C1-QTD1	22/06/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
202	18004943	Huỳnh Thanh Hào	18C1-QTD1	26/05/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
203	18003487	Lê Công Phát	18C1-QTD1	03/04/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
204	18004970	Lê Công Tuấn	18C1-QTD1	01/10/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
205	18003845	Lê Thị Thủy Lam	18C1-QTD1	27/07/1997	4.536.000	90.000	4.626.000	
206	18003965	Ma Nguyễn Thanh Viên	18C1-QTD1	01/08/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
207	18003621	Nguyễn Bá Tường	18C1-QTD1	13/10/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
208	18004766	Nguyễn Huỳnh Kim Tiên	18C1-QTD1	07/07/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
209	18004931	Nguyễn Minh Phúc	18C1-QTD1	31/01/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
210	18003311	Nguyễn Nhựt Trường	18C1-QTD1	10/05/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
211	18005742	Nguyễn Quốc Việt	18C1-QTD1	21/10/1997	4.536.000	90.000	4.626.000	
212	18001091	Nguyễn Thị Bích Hạnh	18C1-QTD1	23/12/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
213	18004454	Nguyễn Trần Phương Quỳnh	18C1-QTD1	22/09/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
214	18005506	Nguyễn Văn Quý	18C1-QTD1	08/09/1993	4.536.000	90.000	4.626.000	
215	18004774	Phạm Quốc Nam	18C1-QTD1	28/11/1998	4.536.000	90.000	4.626.000	
216	18005198	Phạm Tấn Trí	18C1-QTD1	10/01/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
217	18004888	Phan Khang Huy	18C1-QTD1	31/08/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
218	18005338	Phan Thanh Hòa	18C1-QTD1	01/11/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
219	18005425	Trần Hữu Thành	18C1-QTD1	07/01/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
220	18004867	Trần Thị Mỹ Tiên	18C1-QTD1	09/08/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
221	18003821	Trần Trung Nhân	18C1-QTD1	16/12/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
222	18003349	Trương Công Truyền	18C1-QTD1	19/08/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
223	18005081	Trương Hồ Quốc Bảo	18C1-QTD1	03/02/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
224	18004022	Bùi Xuân Hào	18C1-QTD2	07/06/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
225	18003644	Đỗ Kim Duyên	18C1-QTD2	03/11/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
226	18005726	Đoàn Nữ Huyền Anh	18C1-QTD2	01/12/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
227	18002913	Hà Thị Minh Thư	18C1-QTD2	20/06/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
228	18005224	Hoàng Mạnh Duy	18C1-QTD2	28/04/1997	4.536.000	90.000	4.626.000	
229	18004714	Huỳnh Thị Kim Hân	18C1-QTD2	08/09/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
230	18004715	Lê Bảo Vinh	18C1-QTD2	19/04/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
231	18005194	Lê Mị Kiều	18C1-QTD2	28/08/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
232	18005398	Lê Quốc Quang	18C1-QTD2	29/06/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
233	18004307	Lý Trần Anh Duy	18C1-QTD2	16/05/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
234	18005097	Nguyễn Anh Tĩnh	18C1-QTD2	11/09/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
235	18004138	Nguyễn Cao Sang	18C1-QTD2	17/08/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
236	18004784	Nguyễn Hoàng Phúc	18C1-QTD2	25/01/1998	4.536.000	90.000	4.626.000	
237	18005303	Nguyễn Huy Phát	18C1-QTD2	28/05/1995	4.536.000	90.000	4.626.000	
238	18004866	Nguyễn Huỳnh Phước Lợi	18C1-QTD2	24/08/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
239	18003431	Nguyễn Minh Thông	18C1-QTD2	05/10/1998	4.536.000	90.000	4.626.000	
240	18003645	Nguyễn Phước Huy	18C1-QTD2	18/09/1998	4.536.000	90.000	4.626.000	
241	18004234	Nguyễn Thanh Trường	18C1-QTD2	06/05/1998	4.536.000	90.000	4.626.000	
242	18003437	Nguyễn Thanh Tú	18C1-QTD2	11/01/1997	4.536.000	90.000	4.626.000	
243	18002909	Nguyễn Thị Huyền Trân	18C1-QTD2	06/07/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
244	18003994	Nguyễn Thị Mai Trâm	18C1-QTD2	13/11/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
245	18005157	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	18C1-QTD2	16/09/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
246	18004096	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	18C1-QTD2	22/08/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
247	18004571	Nguyễn Trọng Trung	18C1-QTD2	28/10/1995	4.536.000	90.000	4.626.000	
248	18004530	Nguyễn Văn Sơn	18C1-QTD2	03/06/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
249	18003540	Phan Minh Trí	18C1-QTD2	04/08/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
250	18002894	Trà Văn Hiếu	18C1-QTD2	09/10/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
251	18005041	Trần Duy Quyền	18C1-QTD2	09/06/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
252	18002494	Trương Đình Nghĩa	18C1-QTD2	28/05/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
253	18004548	Tsần Mỹ Lệ	18C1-QTD2	01/01/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
254	18000304	Võ Thành Nhân	18C1-QTD2	08/07/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
255	18001214	Võ Trần Quốc Bảo	18C1-QTD2	08/11/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
256	18004329	Vũ Công Tiến	18C1-QTD2	18/11/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
257	18005534	Đỗ Duy Phương Uyên	18C2-KTD1	02/02/2000	4.530.000	90.000	4.620.000	
258	18005531	Đỗ Huỳnh Thiên Bảo	18C2-KTD1	28/11/2000	4.530.000	90.000	4.620.000	
259	18005509	Huỳnh Phương Anh Thư	18C2-KTD1	13/05/2000	4.530.000	90.000	4.620.000	
260	18005555	Nguyễn Bùi Bích Phượng	18C2-KTD1	26/06/2000	4.530.000	90.000	4.620.000	
261	18005532	Nguyễn Đặng Hoài Nhật	18C2-KTD1	31/05/2000	4.530.000	90.000	4.620.000	
262	18005569	Nguyễn Hoàng Kim	18C2-KTD1	31/12/2000	4.530.000	90.000	4.620.000	
263	18005546	Nguyễn Minh Đức	18C2-KTD1	03/08/2000	4.530.000	90.000	4.620.000	
264	18005551	Nguyễn Ngọc Thanh Xuân	18C2-KTD1	03/02/2000	4.530.000	90.000	4.620.000	
265	18005667	Nguyễn Thị Minh Phương	18C2-KTD1	13/06/1987	4.530.000	90.000	4.620.000	
266	18005535	Nguyễn Thị Quỳnh Như	18C2-KTD1	09/11/2000	4.530.000	90.000	4.620.000	
267	18005702	Trần Nguyễn Minh Ngọc	18C2-KTD1	12/03/2000	4.530.000	90.000	4.620.000	
268	18005552	Trần Thị Mỹ Duyên	18C2-KTD1	08/02/1994	4.530.000	90.000	4.620.000	

269	18005565	Vũ Kim Phụng	18C2-KTD1	29/09/2000	4.530.000	90.000	4.620.000	
270	18005270	Dương Thành Cơ	18T4-KTD1	22/08/2000	4.560.000	140.000	4.700.000	
271	18000078	Hoàng Đình Thi	18T4-KTD1	30/09/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
272	18000474	Huỳnh Thị Kim Yến	18T4-KTD1	03/06/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
273	18001053	Lộ Minh Hiếu	18T4-KTD1	11/02/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
274	18000277	Lưu Thị Thanh Trúc	18T4-KTD1	02/09/2002	4.560.000	140.000	4.700.000	
275	18003006	Nguyễn Bảo Khang	18T4-KTD1	04/11/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
276	18001433	Nguyễn Đỗ Huyền Trang	18T4-KTD1	28/11/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
277	18000674	Nguyễn Hoàng Thuỷ Tiên	18T4-KTD1	17/12/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
278	18000879	Nguyễn Ngọc Thảo	18T4-KTD1	25/09/2001	4.560.000	140.000	4.700.000	
279	18000923	Nguyễn Thanh Bình	18T4-KTD1	02/01/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
280	18000841	Nguyễn Trần Minh Hằng	18T4-KTD1	09/03/2001	4.560.000	140.000	4.700.000	
281	18000473	Phạm Ngọc Yến Nhi	18T4-KTD1	17/12/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
282	18000502	Phạm Thị Thanh Thảo	18T4-KTD1	22/12/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
283	18000559	Phan Kim Phụng	18T4-KTD1	27/03/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
284	18000436	Phan Văn Quỳnh	18T4-KTD1	12/06/2002	4.560.000	140.000	4.700.000	
285	18000507	Trần Đông Quân	18T4-KTD1	08/05/2001	4.560.000	140.000	4.700.000	
286	18001333	Trần Hoàng Quỳnh Như	18T4-KTD1	08/07/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
287	18002287	Trần Thanh Hoàng	18T4-KTD1	02/05/1998	4.560.000	140.000	4.700.000	
288	18000613	Trần Văn Anh	18T4-KTD1	28/05/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
289	18005206	Trịnh Hoàng Ánh Ngọc	18T4-KTD1	18/06/2001	4.560.000	140.000	4.700.000	
290	18002719	Vũ Đặng Phương Vũ	18T4-KTD1	19/09/2002	4.560.000	140.000	4.700.000	
291	18000035	Bùi Ngọc Quý	18T4-QTD1	30/06/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
292	18000345	Chương Thúy Vân	18T4-QTD1	13/11/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
293	18000754	Đinh Hoàng Như Quỳnh	18T4-QTD1	08/09/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
294	18000416	Đỗ Thụy Xuân An	18T4-QTD1	25/12/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
295	18000781	Đoàn Anh Dũng	18T4-QTD1	18/10/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
296	18003610	Huỳnh Thu Thảo	18T4-QTD1	16/01/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
297	18001288	Kiều Minh Đạt	18T4-QTD1	06/06/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
298	18000898	Nguyễn Huy Tiến Đạt	18T4-QTD1	07/01/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
299	18005299	Nguyễn Lê Đình Huy	18T4-QTD1	10/06/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
300	18004330	Nguyễn Ngọc Tân	18T4-QTD1	25/07/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
301	18000374	Nguyễn Nhật Tường Vy	18T4-QTD1	12/05/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
302	18000195	Phạm Thị Trúc Linh	18T4-QTD1	09/10/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
303	18000031	Phan Minh Huy	18T4-QTD1	28/05/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
304	18000745	Phan Nguyễn Minh Thư	18T4-QTD1	14/02/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
305	18001216	Trần Quốc Duy	18T4-QTD1	08/08/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
306	18005281	Trần Tiến Đạt	18T4-QTD1	28/09/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
307	18000641	Trần Võ Hoàng Hải	18T4-QTD1	18/09/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
308	18001031	Võ Trường Thịnh	18T4-QTD1	20/01/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
309	18004905	Bùi Thành Chung	18T4-QTD2	26/06/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
310	18001555	Cao Hoàng Cẩm Tú	18T4-QTD2	23/06/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
311	18004704	Đinh Thị Minh Thư	18T4-QTD2	18/05/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
312	18000282	Huỳnh Thái Sang	18T4-QTD2	17/11/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
313	18000957	Huỳnh Yến Nhi	18T4-QTD2	01/04/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
314	18003168	Lê Ngọc Tường Vy	18T4-QTD2	07/12/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
315	18001822	Lê Thị Tuyết Nhi	18T4-QTD2	26/04/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
316	18004298	Mai Gia Huy	18T4-QTD2	21/01/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
317	18005093	Ngô Đình Diệu	18T4-QTD2	31/07/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
318	18004241	Ngô Minh Hiếu	18T4-QTD2	18/08/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
319	18005741	Nguyễn Đặng Thành Tài	18T4-QTD2	06/07/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
320	18000497	Nguyễn Mạnh Đạt	18T4-QTD2	23/07/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
321	18000597	Nguyễn Ngọc Phương Trinh	18T4-QTD2	16/10/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
322	18005137	Nguyễn Phương Hoài Nam	18T4-QTD2	28/11/2000	4.370.000	140.000	4.510.000	
323	18005375	Nguyễn Thị Cẩm Tú	18T4-QTD2	26/03/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
324	18001360	Nguyễn Thị Diệu Thu	18T4-QTD2	07/04/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
325	18004152	Nguyễn Thị Linh	18T4-QTD2	19/11/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
326	18002485	Thái Ngọc Thanh Vy	18T4-QTD2	23/06/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
327	18001446	Trần Anh Thư	18T4-QTD2	05/09/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
328	18001403	Trịnh Nguyễn Đình Hiệu	18T4-QTD2	09/03/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
329	18003361	Bùi Hồng Dũng	18T4-TCD1	06/11/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
330	18003891	Bùi Thụy Phương Vy	18T4-TCD1	18/10/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
331	18002696	Đào Quốc Bảo	18T4-TCD1	18/08/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
332	18000131	Đỗ Minh Phúc	18T4-TCD1	31/03/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
333	18000266	Giản Võ	18T4-TCD1	28/01/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
334	18001254	Lê Đặng Đức Anh	18T4-TCD1	28/10/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
335	18000263	Lê Uyển Nhi	18T4-TCD1	26/02/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
336	18001966	Nguyễn Đình Nhân	18T4-TCD1	14/02/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
337	18000429	Nguyễn Hoàng Yến	18T4-TCD1	19/10/2002	4.560.000	140.000	4.700.000	

338	18000826	Nguyễn Lê Hồng Xuân	18T4-TCD1	05/07/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
339	18001686	Nguyễn Thanh Thúy	18T4-TCD1	20/11/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
340	18000649	Nguyễn Trí Hào	18T4-TCD1	06/07/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
341	18005431	Phùng Lê Kim Ngân	18T4-TCD1	09/01/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
342	18000834	Tân Minh Tuấn	18T4-TCD1	08/04/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
343	18001244	Trần Thị Xuân Nhi	18T4-TCD1	21/10/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
344	18004262	Võ Thanh Thúy Ngọc	18T4-TCD1	30/07/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
			Tổng cộng: 344 HS-SV					

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 04 năm 2019

NGƯỜI LẬP BẢNG

KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Thảo Vân

Nguyễn Kinh

Phạm Hữu Lộc